KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: LỊCH SỬ, LỚP 10

PHẦN I. *Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng và tô vào phiếu đáp án.(6 điểm)*

Câu 1: Điều kiện tự nhiên nào sau đây đã tạo cơ sở cho Phù Nam có thể sớm kết nối với nền thương mại biển quốc tế?

A. Đất đai canh tác giàu phù sa. **B.** Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

C. Giáp biển, có nhiều cảng biển. **D.** Mạng lưới sông ngòi dày đặc.

Câu 2: Nội dung nào sau đây **không** phải là biện pháp của nhà nước phong kiến Đại Việt nhằm **t**húc đẩy sự phát triển của sản xuất nông nghiệp?

A. Thành lập các quan xưởng lớn ở kinh đô.

B. Khuyến khích nhân dân tổ chức khai hoang.

C. Thành lập các cơ quan chuyên trách đê điều.

D. Quy định bảo vệ sức kéo trong nông nghiệp.

Câu 3: Bộ luật nào sau đây được xem là bộ luật tiến bộ nhất thời phong kiến Việt Nam?

A. Hình Luật. **B.** Quốc triều hình luật.

C. Hình thư. **D.** Hoàng Việt luật lệ.

Câu 4. Những tôn giáo nào được du nhập và phát triển ở Phù Nam?

A. Hồi giáo, Phật giáo. **B.** Hin-đu giáo, Phật giáo.

C. Nho giáo, Đạo giáo. **D.** Nho giáo, Phật giáo.

Câu 5: Dưới thời kì nhà nước Chăm–pa, ở cấp địa phương, cả nước được chia thành các

A. tỉnh, huyện, xã **B.** châu, huyện, làng **C.** tỉnh, huyện, làng **D.** phủ, huyện, tổng

Câu 6: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đời sống tinh thần của cư dân Chăm - pa?

A. Sử dụng trống đồng Đông Sơn trong lễ hội.

B. Âm nhạc, ca múa đóng vai trò quan trọng.

C. Văn học viết và văn học dân gian phát triển.

D. Tiếp thu đạo Phật và đạo Hinđu từ Ấn Độ.

Câu 7: Thăng Long không phải là nơi đóng đô của triều đại phong kiến nào sau đây?

A. Nhà Trần. **B.** Nhà Lý. **C.** Nhà Nguyễn. **D.** Nhà Lê Sơ.

Câu 8: Đâu không phải là một cơ sở cơ bản đưa đến sự hình thành văn minh Đại Việt?

A. Kế thừa nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc

B. Dựa trên nền độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt

C. Tiếp thu có chọn lọc những thành tựu của văn minh bên ngoài. **D.** Tích cực xây dựng lực lượng vũ trang chống giặc xâm lược.

Câu 9. Dưới thời kì nhà nước Phù Nam hoạt động ngành kinh tế nào phát triển rất mạnh?

A. Chế tạo máy. **B**. Làm đồng hồ. **C.** Thương nghiệp biển. **D.** Chế tạo vũ khí.

Câu 10: Nội dung nào sau đây phản ánh sự phát triển kinh tế của vương quốc Phù Nam?

A. Sản phẩm thủ công nghiệp đã phục vụ cho việc xuất khẩu.
B. Tiếp thu kĩ thuật làm đồng hồ, thuốc súng từ phương Tây.
C. Nông nghiệp lúa nước phát triển và đóng vai trò chủ đạo.
D. Kĩ thuật luyện kim và đúc đồng đạt đến trình độ hoàn mĩ.

Câu 11: Nhà nước cổ đại nào sau đây ở Việt Nam ra đời vào khoảng thế kỉ I?
A. Phù Nam. **B.** Văn Lang. **C**. Âu Lạc. **D.** Chăm–pa.

Câu 12: Văn minh Chăm–pa cổ gắn liền với nền văn hóa nào sau đây?
A. Văn hóa Đông Sơn **B.** Văn hóa Sa Huỳnh.
C. Văn hóa Phùng Nguyên. **D.** Văn hóa Óc Eo.

Câu 13. Văn minh Đại Việt được phát triển trong điều kiện độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt, với kinh đô chủ yếu là
A. Phú Xuân (Huế). **B.** Hoa Lư (Ninh Bình).
C. Thiên Trường (Nam Định). **D.** Thăng Long (Hà Nội).

Câu 14. Người Việt đã tiếp thu có chọn lọc các thành tựu về thể chế chính trị, luật pháp từ nền văn minh nào sau đây?
A. Văn minh Ấn Độ. **B.** văn minh Trung Hoa. **C.** Văn minh Ai Cập. **D.** Văn minh La Mã.

Câu 15: Các tác phẩm: Quốc âm thi tập, Bạch Vân Quốc ngữ thi tập, Lục Vân Tiên… thuộc dòng văn học nào của
Đại Việt?
A. Văn xuôi chữ Hán. **B.** Văn học chữ Hán.
C. Văn học Hán - Nôm. **D.** Văn học chữ Nôm.

Câu 16. Trong thế kỉ X, thông qua công cuộc củng cố chính quyền, phát triển kinh tế - văn hóa, nền văn minh Đại Việt
A. bước đầu được định hình**.** **B.** phát triển mạnh mẽ và toàn diện.
C. có sự giao lưu với văn minh phương Tây. **D.** có những dấu hiệu trì trệ và lạc hậu.

Câu 17: Văn minh Đại Việt giai đoạn đầu thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX có đặc điểm gì?
A. Tiếp tục phát triển và đạt nhiều thành tựu đặc sắc.
B. Gần như bị thay thế bởi văn minh phương Tây.
C. Từng bước rơi vào khủng hoảng, đình trệ và lạc hậu.
D. Bị đàn áp và không còn chỗ đứng trong xã hội.

Câu 18: Đâu là ý nghĩa của việc người Việt tiếp thu có chọn lọc tinh hoa của văn minh Ấn Độ? **A.** Để phục hưng truyền thống văn minh Văn Lang – Âu Lạc.
B. Thúc đẩy tín ngưỡng thờ thần linh, giáo dục Đại Việt phát triển.
C. Tạo điều kện cho Phật giáo, khoa học - kĩ thuật Đại Việt phát triển.
D. Góp phần làm phong phú, đa dạng thêm nền văn minh Đại Việt.

Câu 19: Từ thời Lê sơ, tôn giáo nào sau đây giữ địa vị độc tôn ở nước ta?
A. Phật giáo. **B.** Công giáo**.** **C.** Đạo giáo. **D.** Nho giáo.

Câu 20. Tín ngưỡng nào sau đây không phải là tín ngưỡng dân gian của người Việt?

A. Thờ thần Mặt Trời. **B.** Thờ thần Si-va.
C. Thờ Mẫu. **D.** Thờ Thành hoàng làng.

Câu 21: Văn minh Chăm-pa có đặc điểm nổi bật nào sau đây? **A.** Kết hợp giữa văn hoá bản địa với văn hoá Ấn Độ.
B. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Trung Hoa.
C. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Đại Việt.
D. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Phù Nam.

Câu 22: Bộ quốc sử tiêu biểu của nước ta dưới thời Lê sơ là
A. Đại Việt sử ký. **B.** Khâm định Việt sử thông giám cương mục.
C. Đại Việt sử ký toàn thư. **D.** Đại Nam thực lục.

Câu 23: Cuối thế kỉ XV, vua Lê Thánh Tông đã có biện pháp nào sau đây nhằm thúc đẩy sự phát triển của giáo dục, khoa cử đất nước?
A. Khắc tên các tiến sĩ vào bia đá. **B.** Ban hành Chiếu khuyến học.
C. Khuyến khích sử dụng chữ Nôm. **D**. Mở khoa thi Hương đầu tiên.

Câu 24: Các triều đại phong kiến Việt Nam lấy tư tưởng nào làm tiêu chuẩn đạo đức cao nhất để đánh giá con người và các hoạt động xã hội?
A. Tư tưởng yêu nước, bảo vệ nhân dân. **B.** Tư tưởng yêu nước, thương dân.
C. Nhân ái và phải "lấy dân làm gốc". **D.** Bảo vệ lợi ích quốc gia– dân tộc.

PHẦN II. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.*

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây
Độc lập, tự chủ là nhân tố quan trọng của việc hình thành và phát triển nền văn minh Đại Việt. Vị thế độc lập về chính trị dẫn đến ý thức độc lập về văn hóa. Trải qua các triều đại Ngô, Đinh – Tiền Lê, Lý, Trần, Lê sơ,…, nền độc lập, tự chủ quốc gia tiếp tục được củng cố vững chắc. Đó là điều kiện thuận lợi để xây dựng một nền văn hóa với nhiều nét đặc sắc, tạo nên nền văn minh Đại Việt phát triển rực rỡ và toàn diện.
(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ cánh diều, tr.66)
a. Văn minh Đại Việt được hình thành và phát triển dựa trên nền độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt.
b. Triều Tiền Lê, triều Lý và triều Nguyễn là những triều đại có công to lớn trong chống giặc ngoại xâm, bảo vệ và củng cố vững chắc nền độc lập dân tộc của quốc gia Đại Việt.
c. Hiện nay, chính sách hòa nhập đa văn hóa vừa góp phần làm phong phú thêm văn minh của dân tộc Việt Nam, vừa là "cây cầu" gắn kết văn hóa Việt Nam và truyền tải những nét văn hóa đặc sắc của Việt Nam ra thế giới.
d. Chỉ khi được độc lập về chính trị, cư dân Đại Việt mới có ý thức độc lập về văn hóa.

PHẦN III. *Tự luận.(3 điểm)*

Câu 1: Tại sao các nhà nước phong kiến Đại Việt lại quan tâm đến giáo dục khoa cử? Nhà nước ta hiện này có những chính sách và biện pháp nào để thúc đẩy nền giáo dục đất nước phát triển?

********** Hết **********

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II – LỚP 10
NĂM HỌC 2024 - 2025

PHẦN I: Tổng điểm là 6 điểm. Mỗi câu đúng là 0,25 điểm

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**
Đề 303	C	A	B	B	B	A	C	D	C	A	A	B	D	B	D

Câu	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**
Đề 303	A	C	D	D	B	A	C	A	B

PHẦN II: Tổng là 1 điểm. Cách tính điểm: Đúng 1 câu: 0,25 đ; Đúng 2 câu: 0,5 đ; Đúng 3 câu: 0,75 đ; Đúng 4 câu: 1,0 đ.

Câu	**1**
Đề 303	A- Đ; B- S; C- Đ; D- S;

PHẦN III. Tự luận 1 câu/ (3 điểm)

Câu 1 Tại sao các nhà nước phong kiến Đại Việt lại quan tâm đến giáo dục khoa cử? Nhà nước ta hiện 3 điểm này có những chính sách và biện pháp nào để thúc đẩy nền giáo dục đất nước phát triển?

Ý 1 **Các triều đại phong kiến Đại Việt quan tâm đến giáo dục vì** - Góp phần nâng cao dân trí, đào tạo đội ngũ quan lại cho bộ máy chính quyền. - Qua giáo dục, khoa cử sẽ tuyển chọn được nhân tài đích thực cho đất nước. - Giáo dục, khoa cử sẽ tạo ra tính công bằng, khách quan trong nhân dân, lưu giữ, truyền đạt tri thức, văn hóa từ thế hệ này sang thế hệ khác.

- Góp phần cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

Ý 2 **Những chính sách và biện pháp thúc đẩy sự phát triển nền giáo dục đất nước**

- Đổi mới chương trình giáo dục: Thực hiện đổi mới, cải cách giáo dục theo hướng hiện đại, tiếp 0,5 thu tri thức khoa học mới, tiến bộ.
- Đầu tư cơ sở vật chất: Tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng trường học, trang thiết bị dạy học 0,5 hiện đại nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.
- Có cơ chế, chính sách đào tạo và thu hút nhân tài, khuyến khích các nhà khoa học tích cực 0,5 nghiên cứu và công bố kết quả nghiên cứu có giá trị thực tiễn cao.
- Chú trọng đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng, kỹ năng sư phạm 0,5 tốt để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao chất lượng đào tạo.